

MẪU NHÃN THUỐC ĐĂNG KÝ

136

BỘ Y TẾ MẪU HỘP ORTHOCATTIN (1 gói x 1g)	
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC	
ĐÃ PHÊ DUYỆT	
Lần đầu: 24 / 9 / 2012	
CÔNG THỨC : Natri Sulfat..... 350 mg Natri Phosphat Tribasic..... 250 mg Natri Citrat..... 100 mg Natri Bicarbonat..... 100 mg CÔNG DỤNG : Điều trị các chứng ỉn khó tiêu : Trướng bụng, đau thượng vị, chướng tiêu, đầy hơi, buồn nôn, nôn mửa ở người lớn và trẻ em. CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG : Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng. SDK.....  CÔNG TY TNHH SX-TM DƯỢC PHẨM N.I.C 15110 Đường C - KCN Tân Tạo - Quận Tân Tạo - THHCM	ORTHOCATTIN  NIC - PHARMA GMP - WHO SLSX HD

Tp.HCM, ngày 20 tháng 05 năm 2011

KT. Tổng Giám Đốc



ĐS. NGUYỄN TRUNG KIẾN



TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Thuốc bột hoà tan ORTHOCATTIN

ORTHOCATTIN Thuốc bột hoà tan

♦ **Công thức** (Cho một gói 1g) :

Natri sulfat	350 mg
Natri citrat	100 mg
Natri bicarbonat	100 mg
Natri phosphat tribasis.....	250 mg
Tá dược	vd
(Lactose)	1 gói

♦ **Chỉ định** :

Điều trị các chứng ăn khó tiêu : trướng bụng, đau thượng vị, chướng hơi, buồn nôn, nôn mửa ở người lớn và trẻ em.

♦ **Liều dùng** :

Cách dùng : Hòa tan thuốc vào 1/2 ly nước

Người lớn :

Uống mỗi lần 1 – 2 gói, ngày 2 – 3 lần, sau bữa ăn hay trong lúc khó chịu về đường tiêu hóa

Trẻ em :

Từ 6 tháng đến 1 tuổi : Mỗi lần ¼ gói, ngày 2 lần hoà tan trong sữa hay trong thức ăn lỏng

Từ 1 – 6 tuổi : Mỗi lần ½ gói, ngày 2 lần.

Từ 6 – 12 tuổi: Mỗi lần 1 gói, ngày 2 lần.

♦ **Chống chỉ định** :

- Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.
- Không dùng trong trường hợp nghẽn đường mật
- Những bệnh nhân ăn kiêng muối
- Viêm loét đại, trực tràng, bệnh Crohn, hội chứng tắc, bán tắc ruột, hội chứng đau bụng chưa rõ nguyên nhân.

♦ **Tác dụng phụ** :

Có thể gây tiêu chảy khi dùng liều quá cao.

♦ **Tương tác thuốc** :

Thuốc làm giảm hấp thu với các thuốc khác qua đường uống vì thế khi sử dụng Orthocattin phải uống cách xa các thuốc khác 2 giờ

♦ **Thận trọng**:

- Thận trọng cho những bệnh nhân phải kiêng muối, và khi sử dụng phải được sự chỉ định của bác sĩ
- Những bệnh nhân dùng thuốc này nên kiêng muối trong khẩu phần ăn

♦ **Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú** :

Vì chưa có tài liệu nghiên cứu về sự an toàn cho phụ nữ mang thai và không được biết thuốc có tiết qua sữa mẹ hay không nên không dùng cho phụ nữ đang mang thai và cho con bú.

♦ **Quá liều và xử trí**:

Triệu chứng: Tiêu chảy, hạ kali huyết, tăng calci huyết

Cách xử trí: Chuyển đến cơ sở gần nhất và điều trị theo triệu chứng

♦ **Trình bày** :

Hộp 20 gói x 1g thuốc bột hoà tan

♦ **Hạn dùng** :

24 tháng kể từ ngày sản xuất

♦ **Bảo quản** :

Nơi khô mát (nhiệt độ ≤ 30°C) tránh ánh sáng.

♦ **Tiêu chuẩn** : TCCS

ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN CỦA THẦY THUỐC

KHÔNG DÙNG THUỐC QUÁ HẠN SỬ DỤNG GHI TRÊN HỘP

CÔNG TY TNHH SX-TM DƯỢC PHẨM NIC (NIC-PHARMA)

Lô 11D đường C – KCN Tân Tạo – Q.Bình Tân – TP.HCM

ĐT : 7.541.999

Fax : 7.543.999

TP.HCM, ngày 20 tháng 05 năm 2011

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh



NGUYỄN TRỊNH KIỂM

